TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-ST
Ngày 27/04/2018
V/v Tranh chấp HNGĐ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thủy, ông Hoàng Công Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Cường, Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Bà Nguyễn Thị Lâm, Kiểm sát viên.

Ngày 27/04/2018, tại Tòa án huyện G, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 137/2017/TLST-HNGĐ ngày 19/12/2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/03/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị M, sinh năm 1984, có mặt;

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1982, vắng mặt;

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn P, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, các bản khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị M trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Xuân Q ngày 12/02/2009, có tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Dương, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi cưới được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh Nguyễn Xuân Q hay uống rượu và sau khi uống rượu lại đánh chị; vợ chồng ly thân từ ngày 30/04/2009 đến nay. Sau khi ly thân anh Q không thường xuyên về nhà mà chỉ liên lạc với gia đình qua điện thoại. Chị đã điện thoại cho anh Q yêu cầu cung địa chỉ, chỗ làm việc hoặc về địa phương để

giải quyết việc chị xin ly hôn; nhưng anh Q không về và có nói với chị là đồng ý ly hôn, không có yêu cầu đề nghị gì. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn. Vợ chồng không có con chung, hiện chị không có thai; tài sản chung và công nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã giao các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh Nguyễn Xuân Q, nhưng cho đến phiên tòa anh Nguyễn Xuân Q vắng mặt không lý do.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã lấy lời khai của ông Nguyễn Xuân A, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1961 (là bố, mẹ anh Q); cùng trú tại: Thôn P, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; ông A và bà K trình bày: Sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh ông, bà đã gửi và qua điện thoại di động thông báo trực tiếp cho anh Nguyễn Xuân Q được biết việc chị Lê Thị M xin ly hôn và Tòa án gửi các văn bản tố tụng; anh Q biết và có trả lời qua điện thoại là không về để giải quyết ly hôn tại Tòa án được; anh đi làm phu hồ, không có địa chỉ nào cụ thể, nay đây, mai đó, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn vắng mặt; con chung không có, tài sản và công nợ không yêu cầu giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm nghị án là đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn tham gia phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã chấp hành đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vắng mặt không có lý do; Hội đồng xét xử đã xét xử vắng mặt bị đơn là đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Các điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử:

1. Quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị M ly hôn anh Nguyễn Xuân Q.

2. Tài sản và công nợ không xem xét giải quyết.

3. Chị Lê Thị M phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ hôn nhân

Chị Lê Thị M và anh Nguyễn Xuân Q kết hôn đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật, nên xác định quan hệ hôn nhân này là hợp pháp. Chị Lê Thị M xác định không còn tình cảm vợ chồng ly thân từ năm 2009 đến nay. Kể từ khi ly thân đến nay đã 09 năm anh Nguyễn Xuân Q cũng không quan tâm đến chị M và cũng không có biện pháp nào để vợ chồng đoàn tụ. Qúa trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Nguyễn Xuân Q vắng mặt không lý do, nên Hội đồng xét xử đã xét xử vắng mặt là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy: Tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được; chị Lê Thị M xin ly hôn là có căn cứ chấp nhận, nên xử cho ly hôn là phù hợp thực tế và đúng pháp luật.

[2]. Chị Lê Thị M và anh Nguyễn Xuân Q không có con chung, nguyên đơn không đề nghị giải quyết về tài sản và công nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Án phí: Chị Lê Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về đường lối giải quyết vụ án là phù hợp và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận**.**

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 91, 144, 147, 235, 239, 248, 249, 260, 261, 262, 264, 266, 267, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 53 và 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án xử:

1. Quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị M được ly hôn anh Nguyễn Xuân Q.

2. Con chung không có, tài sản và công nợ không xem xét giải quyết.

3. Án phí: Chị Lê Thị M phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0001184 ngày 19/12/2017, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- VKS và THADS huyện G;
- UBND xã B, huyện G;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)
Nguyễn Đăng Phong